TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THUỶ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày: 22 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tua.

2. Bà Lê Thị Diệu Tuyên.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Trung Toàn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa***: Ông Lê Hữu Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/TLST-HS, ngày 21 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với:

Bị cáo Lâm Minh Đ, sinh năm 1996, tại huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể): không; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Lâm Văn T và bà Trần Thị L; anh chị em ruột 05 người; chưa có vợ, chưa có con; tiền án: Không; có một tiền sự: Ngày 24/12/2020, bị Trưởng Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang ra quyết định số 03/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đến ngày 25/12/2020 chấp hành xong quyết định xử phạt; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh H (Có mặt).

2. Anh Phan Khắc Q (Phan Thanh Q), sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh H (Có mặt).

3. Anh Bưu Minh T, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh H (Có mặt).

4. Anh Nguyễn Trọng N, sinh năm 2004; địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh H (Vắng mặt).

5. Anh Đặng Thanh C, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh H (Có mặt).

6. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện V, tỉnh H (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; bản ảnh nhận dạng; biên bản nhận dạng; biên bản ghi lời khai; biên bản hỏi cung bị can và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 19/12/2021, Công an huyện Vị Thuỷ bắt quả tang một số người đang có mặt tại điểm đá gà ăn thua bằng tiền tại nhà ông Nguyễn Văn U, thuộc Ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh H gồm: Nguyễn Văn U, Đặng Thanh C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn P (con ông U) và Phan Khắc Q.

Tang vật bị tạm giữ gồm: Một con gà trống đá đang mang cựa sắt.

Quá trình xác minh vụ việc, đến ngày 05/3/2022 thì Lâm Minh Đ đến Cơ quan Công an huyện Vị Thuỷ đầu thú, khai nhận về hành vi đá gà ăn thua bằng tiền vào ngày 19/12/2021.

Quá trình điều tra đã chứng minh được hành vi, số tiền các đối tượng liên quan sử dụng vào mục đích đánh bạc, như sau:

Vào trưa ngày 19/12/2021, anh Đặng Thanh C rủ Phan Khắc Q đến nhà C để đá gà thì Q đồng ý, Q đi cùng với Lâm Minh Đ đến nhà C, khi đến C đem gà ra cân nhưng không đồng trạng nên không đá. Sau đó, C rủ Bưu Minh T, Nguyễn Trọng N đến nhà C để đá gà, C hỏi anh Nguyễn Văn P mượn sân để đá gà thì anh P đồng ý. Gà bên Q thì do Thanh B (không rõ nhân thân, địa chỉ) ôm gà cho Đ trồng cựa; gà bên T do T ôm gà, N trồng cựa; độ gà này đá xổ 300.000đ, hai bên đá gà thoả thuận, bên nào thắng trả tiền băng keo 50.000đ. Q tham gia đá số tiền 200.000đ, Đ hùn tham gia đá xổ với gà của Q số tiền 100.000đ, T đá xổ 200.000đ, còn 100.000đ ai theo thì T không nhớ; riêng N cho mượn gà nếu thắng sẽ lấy xác gà; C đá hàng xáo với ai không biết họ tên số tiền

100.000đ; riêng P cho mượn sân đá gà, lấy tiền băng keo 50.000đ, nhưng chưa lấy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra, xác minh đã chứng minh được: Vào ngày 24/12/2020, Lâm Minh Đ đã bị Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, theo Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC, đến ngày 25/12/2020 chấp hành xong quyết định xử phạt.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS-HVT, ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo: Lâm Minh Đ về "Tội đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

Quá trình điều tra, truy tố: Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; tại phiên tòa bị cáo Lâm Minh Đ đã thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép, với mục đích ăn thua bằng tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lâm Minh Đ là đủ yếu tố cấu thành "Tội đánh bạc". Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử;

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Minh Đ từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Vật chứng của vụ án, đề nghị tịch thu, tiêu hủy: Một cặp cựa sắt dài 2,5cm;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 100.000đ (Một trăm ngàn đồng).

Vật chứng Cơ quan Điều tra trả lại cho chủ sở hữu nên không xử lý.

Bị cáo và những người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án, không ai có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giản nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan Điều tra huyện Vị Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục: Anh Nguyễn Trọng N là người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không lý do, trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của anh N không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Anh Bưu Minh T là người dân tộc Khmer, sử dụng được tiếng Việt, nghe, hiểu, nói bằng tiếng Việt, không sử dụng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, tự nguyện sử dụng tiếng Việt để tham gia tố tụng nên ghi nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 292, Điều 29 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về tội danh:

[3.1] Bị cáo Lâm Minh Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Theo biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; bản ảnh nhận dạng; biên bản nhận dạng; biên bản ghi lời khai; biên bản hỏi cung bị can và diễn biến tại phiên tòa, đã có căn cứ để chứng minh: Vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 19/12/2021, Công an huyện Vị Thuỷ bắt quả tang một số người đang có mặt tại điểm đánh bạc, bằng hình thức đá gà, ăn thua bằng tiền, tại nhà ông Nguyễn Văn U, thuộc huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang gồm: Nguyễn Văn U, Đặng Thanh C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn P (con ông U) và Phan Khắc Q; riêng Lâm Minh Đ chạy thoát. Tang vật bị tạm giữ gồm: Một con gà trống đang mang cựa sắt. Đến ngày 05/3/2022, Lâm Minh Đ đến Công an huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang đầu thú.

[3.2] Theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, thì: "*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm,...*".

[3.2] Đối với bị cáo Lâm Minh Đ, số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 100.000đ (dưới 5.000.000đ); trước đó, vào ngày 23/12/2020 bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc (đá gà ăn thua bằng tiền), nên bị lập biên bản vi phạm hành chính, đến ngày 24/12/2020 bị Trưởng Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu

Giang ra quyết định số 03/QĐ-XPVPHC xử phạt số tiền là 1.500.000đ, đến ngày 25/12/2020 chấp hành xong quyết định xử phạt.

[3.3] Đến ngày 19/12/2021, bị cáo Lâm Minh Đ tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, qua hình thức đá gà, mục đích ăn thua bằng tiền; bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc bị nghiêm cấm, xâm phạm đến trật tự công cộng, hậu quả bị cáo gây ra làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn. Theo khoản 1 Điều 7 của Luật Xử lý vi phạm hành chính thì bị cáo chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Như vậy, hành vi đánh bạc (đá gà) do bị cáo Lâm Minh Đ thực hiện, đã thỏa mãn các điều kiện về "Tội đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo về "Tội đánh bạc", là có căn cứ.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Tòa án căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ văn hóa thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; bị cáo ra đầu thú; số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc không lớn (100.000đồng); trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, chấp hành tốt quy định của nơi cư trú, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Như ý kiến của Kiểm sát viên đề xuất là có căn cứ.

[7] Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn P, Phan Khắc Q, Bưu Minh T, Đặng Thanh C và Nguyễn Trọng N (chưa đủ 18 tuổi). Do chưa đủ điều kiện để xử lý hình sự, nên Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không xử lý.

[8] Vật chứng của vụ án:

[8.1] Số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo là 100.000đ (Một trăm ngàn đồng). Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8.2] Một cặp cựa sắt dài 5,2cm, không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[8.3] Một con gà trống lông màu đỏ, vàng: đã được Cơ quan Điều tra xử lý, nên không xử lý.

[8.4] Vật chứng không liên quan đến vụ án, đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu, nên không xử lý.

[9] Vào ngày 15/8/2022, bị cáo Lâm Minh Đ đã nộp 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), theo Biên lai thu tiền số 0001275 ngày 15/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Do đó, đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy tiếp tục tạm giữ để xử lý.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo phải chịu án phí.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 29, 292, 298, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Lâm Minh Đ phạm "Tội đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Lâm Minh Đ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tiếp tục tạm giữ số tiền: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) của bị cáo Lâm Minh Đ, theo Biên lai thu tiền số 0001275 ngày 15/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang để xử lý trong quá trình thi hành án.

2. *Xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng). Theo biên bản giao nhận tài sản số 14/2022/BBBN-KBVT ngày

18/7/2022 giữa Kho bạc Nhà nước huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang với Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang).

2.2. Tịch thu, tiêu hủy: Một cặp cựa sắt dài 5,2cm.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/7/2022 giữa đại diện Công an huyện Vị Thủy với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang).

3. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lâm Minh Đ phải nộp số tiền là: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM-HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hùng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang.
- VKSND tỉnh Hậu Giang.
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang.
- VKSND huyện Vị Thủy.
- Công an huyện Vị Thủy.
- Bị cáo, người liên quan.
- Chi cục THADS h.Vị Thủy.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.
- Cổng TTĐT (để công bố).